

Số: 44/KH-MNNH

Nam Hưng, ngày 09 tháng 10 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm ”**  
**Năm học 2023 – 2024**

Kế hoạch số 32/KH-GDDT ngày 22/9/2023 của Phòng GD&ĐT huyện Tiên Lãng về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ GDMN huyện Tiên Lãng năm học 2023-2024;

Kế hoạch số 37/KH-GDDT ngày 06/10/2023 của Phòng GD&ĐT huyện Tiên Lãng về việc triển khai thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” năm học 2023-2024;

Trường mầm non Nam Hưng triển khai thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” năm học 2023- 2024 cụ thể như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Thuận lợi**

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, sự chỉ đạo trực tiếp về chuyên môn của PGD, sự ủng hộ của cha mẹ học sinh.
- Giáo viên 100% đạt trình độ trên chuẩn.
- Giáo viên nhiệt tình trong công tác, có tinh thần ham học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho bản thân .
- Cơ sở vật chất khang trang, phòng học đủ diện tích chuẩn.
- Việc bồi dưỡng chuyên môn trong nhà trường được thực hiện thường xuyên, trú trọng nội dung bồi dưỡng, hình thức bồi dưỡng theo các cách khác nhau.
- Việc thực hiện Chương trình giáo dục mầm non của đội ngũ cán bộ giáo viên đã đi vào nề nếp. Những vấn đề cốt lõi của việc xây dựng hiện Chương trình giáo dục mầm non theo quan điểm “lấy trẻ làm trung tâm” đã được đa số giáo viên trong trường vận dụng vào các hoạt động học tập, vui chơi.
- Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên về thời gian sinh hoạt chuyên môn, định hướng xây dựng kế hoạch, trang bị tài liệu học tập cho giáo viên.
- Đội ngũ cán bộ giáo viên trẻ, nhiệt tình, yêu nghề mến trẻ, có ý thức tự học tập bồi dưỡng, đoàn kết giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

**2. Khó khăn**

- Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm là mục tiêu của nhà trường. Song đi sâu vào thực hiện vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn đặc biệt là cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học còn hạn chế chưa đồng bộ.

- Việc sắp xếp bố trí thời gian, đầu tư công sức cho giáo viên nghiên cứu học tập và áp dụng các phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục, nội dung phát triển giáo dục toàn diện của đơn vị cũng còn hạn chế.

- Chất lượng đội ngũ chưa thực sự đồng đều, một số giáo viên trẻ kinh nghiệm còn thiếu, một số giáo viên đã lớn tuổi nên khả năng thực hành áp dụng quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm còn hạn chế.

- Một số giáo viên còn tưng tưng chưa biết đổi mới phương pháp dạy học hiện đại để khai thác phát triển năng lực trên trẻ, khả năng xây dựng kế hoạch áp dụng quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm còn vụng về. Chưa đủ định biên 2 giáo viên/1 lớp (Thiếu 2 GV) vì vậy những lớp có 1 giáo viên gặp khó khăn trong việc chăm sóc giáo dục trẻ.

- Một số phụ huynh chưa tích cực trong công tác phối hợp với Nhà trường và giáo viên trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ còn hạn chế.

Từ những thuận lợi, khó khăn trên nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện và bồi dưỡng cho đội ngũ về nội dung thực hành áp dụng quan điểm lấy trẻ làm trung tâm năm học 2023 - 2024 như sau:

## **II. MỤC ĐÍCH-YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Tiếp tục triển khai chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" năm học 2023-2024 trong toàn trường để đạt mục tiêu giáo dục.

- Xây dựng trường mầm non bảo đảm các yêu cầu về môi trường giáo dục, công tác quản lý, chỉ đạo; hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Bảo đảm tất cả trẻ đều được tạo cơ hội học tập qua chơi và bằng nhiều cách khác nhau phù hợp với nhu cầu, hứng thú và khả năng của bản thân trẻ.

- Môi trường giáo dục trong trường, lớp mang tính "mở" kích thích sự tập trung chú ý, tư duy và cảm xúc tích cực của trẻ, thúc đẩy trẻ tham gia hiệu quả vào các hoạt động chơi và trải nghiệm đa dạng.

- Cán bộ quản lý, giáo viên mầm non được nâng cao nhận thức và năng lực về quản lý, tổ chức chăm sóc, giáo dục trẻ, thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm phù hợp điều kiện cụ thể của trường, lớp, địa phương.

- Huy động sự tham gia của cha mẹ trẻ, tạo sự thống nhất cùng quan tâm xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm.

### **2. Yêu cầu**

- Xác định việc thực hiện chuyên đề là nhiệm vụ trọng tâm trong năm học, là việc thực hiện đổi mới trong chăm sóc và giảng dạy.

- Việc thực hiện chuyên đề cần thực chất, sát với điều kiện thực tiễn của trường, lớp, địa phương.

### **III. NỘI DUNG**

1. Tiếp tục chỉ đạo duy trì, củng cố, hoàn thiện mô hình các lớp điểm chuyên đề phù hợp với chủ đề năm học, điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường. Phát huy vai trò mô hình các lớp điểm là địa chỉ tổ chức hoạt động chuyên môn trong nhà trường, ứng dụng đổi mới phương pháp, phát triển chương trình.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng học liệu và phát triển tài liệu bồi dưỡng chuyên môn. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên trong toàn trường tổ chức thực hiện xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, đánh giá sự phát triển của trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

3. Xây dựng môi trường vật chất, môi trường xã hội trong và ngoài lớp học theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

4. Ứng dụng phương pháp GDMN tiên tiến trong thực hiện chương trình GDMN. Tổ chức ngày hội theo chủ đề nhằm nâng cao chất lượng hoạt động trải nghiệm sáng tạo và hướng đến trường học hạnh phúc. Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em. Nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động ngoài trời cho trẻ trong trường mầm non.

5. Tuyên truyền phối hợp, tạo sự thống nhất giữa nhà trường, gia đình và xã hội cùng quan tâm xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm.

6. Xây dựng bữa ăn học đường đảm bảo dinh dưỡng hợp lý kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ.

7. Tiêu chí xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm. Kiểm tra đánh giá việc xây dựng kế hoạch, thực hiện chuyên đề tại các lớp.

Thu thập, lựa chọn các tài liệu/sản phẩm điển hình (hình ảnh, giáo án, bài viết, sáng kiến,...) của các lớp thực hiện chuyên đề lưu vào hồ sơ chuyên đề và lựa chọn đưa lên kho học liệu dùng chung của giáo dục mầm non huyện.

Tổ chức Hội thảo "Sơ kết 03 năm triển khai chuyên đề xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021- 2025" (dự kiến tháng 4/2024).

### **IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **1. Đối với nhà trường**

- Xây dựng kế hoạch chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” năm học 2023- 2024 phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường. Triển khai thực hiện kế hoạch đến từng giáo viên của đơn vị.

- Chỉ đạo giáo viên lập kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ (Kế hoạch năm, tháng, tuần) phù hợp với tình hình đặc điểm nhóm, lớp mình phụ trách, phù hợp với sự phát triển của trẻ theo Chương trình Giáo dục mầm non. Chuẩn bị tốt các điều kiện đồ dùng đồ chơi, vật liệu chơi, các góc chơi phù hợp với từng chủ đề, nhằm đáp ứng nhu cầu hứng thú chơi của trẻ. Chú trọng xây dựng môi trường trong ngoài lớp học đảm bảo an toàn thân thiện đối với trẻ, môi trường phải đảm bảo phục vụ tốt các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.

- Chọn các nhóm, lớp để xây dựng điểm thực hiện chuyên đề “xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.

- Nhà trường cử giáo viên tham gia các lớp tập huấn do phòng Giáo dục tổ chức, về các nội dung trong việc xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm; triển khai tập huấn cho 100% cán bộ quản lý và giáo viên trong đơn vị về chuyên đề: Mục đích, yêu cầu, nội dung, bộ tiêu chí...

- Tổ chức tập huấn bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng về xây dựng và sử dụng môi trường, xây dựng kế hoạch và hướng dẫn thực hiện phương pháp tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm cho giáo viên.

- Tham mưu với lãnh đạo phòng tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm của một số đơn vị trường điểm của huyện.

- Báo cáo, đánh giá quả triển khai chuyên đề trong năm học gửi về phòng GD&ĐT vào cuối năm học.

- Xây dựng mô hình các lớp điểm năm học 2023-2024, nhà trường chọn các lớp 5TA, 4TA, 3TA, NT 24-36 T Giáo viên: Nguyễn Thị Duyên, Lương Thị Oanh, Phạm Thị Sâm, Nguyễn Thị Hà là lớp điểm toàn diện để chỉ đạo thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, là nơi trao đổi, học tập kinh nghiệm của các nhóm lớp trong trường.

- Chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn với tính chất là giải pháp sáng tạo nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non như:

Triển khai thực hiện có hiệu quả giải pháp sáng tạo “Nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non” năm học 2023-2024.

- Rà soát các điều kiện của trường, lớp đáp ứng yêu cầu của các tiêu chí trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm và xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm". Đẩy mạnh công tác tham mưu và xã hội hóa giáo dục để huy động nguồn lực cho việc thực hiện chuyên đề, đầu tư thêm cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi... để xây dựng môi trường giáo dục phù hợp, đảm bảo phục vụ các hoạt động chăm sóc giáo

dục trẻ theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm. Các khu vực trong nhà trường được quy hoạch theo hướng tận dụng các không gian để cho trẻ hoạt động phù hợp, linh hoạt, đa dạng, phong phú cho trẻ được thực hành và trải nghiệm.

- Tổ chức “Hội thi, các phong trào thi đua dạy tốt học tốt bám sát chuyên đề xây dựng trường Mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.

- Tổ chức phong phú các hoạt động ngoại khóa nhằm nâng cao chất lượng giáo dục theo mục tiêu lấy trẻ làm trung tâm.

- Tổ chức hoạt động tuyên truyền tới cộng đồng, cha mẹ trẻ về vị trí, vai trò của giáo dục mầm non và hướng dẫn chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình, chuẩn bị cho trẻ vào lớp 1. Hợp tác, chia sẻ giữa giáo viên, nhà trường, cha mẹ trẻ và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ. Tạo điều kiện để các bậc cha mẹ tham gia vào hoạt động của trường, lớp nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ. Kịp thời thông tin đến gia đình về những tiến bộ hoặc những khó khăn của trẻ. Có biện pháp khuyến khích sự chia sẻ của gia đình về đặc điểm tâm lí của trẻ để thống nhất các biện pháp thúc đẩy sự tiến bộ của trẻ.

- Phát động phong trào làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ chuyên đề.

- Chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác tuyên truyền về chuyên đề tại các lớp.

- Căn cứ vào tiêu chí đánh giá chuyên đề của PGD. Nhà trường xây dựng tiêu chí đánh giá chuyên đề đối với các lớp, các lớp căn cứ vào tiêu chí của nhà trường để thực hiện.

- Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá kết quả quá trình thực hiện, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm và xếp loại

- Đưa nội dung thực hiện chuyên đề, giải pháp sáng tạo vào tiêu chí thi đua đánh giá các lớp, giáo viên cuối năm.

## **2. Đối với giáo viên**

- Xây dựng kế hoạch giáo dục căn cứ vào khả năng, nhu cầu học tập, kinh nghiệm sống của trẻ ở nhóm lớp mình phụ trách để xác định mục tiêu, nội dung cụ thể.

- Tổ chức hoạt động luôn đặt trẻ vào trung tâm của quá trình giáo dục, có nghĩa là tạo mọi cơ hội cho trẻ được tham gia vào các hoạt động. Giáo viên chỉ là người tạo cơ hội, hướng dẫn, gợi mở giúp trẻ được chiếm lĩnh kiến thức. Từ đó nhằm thúc đẩy giáo viên có cơ hội tìm hiểu sâu về phương pháp giáo dục trẻ qua các hoạt động hàng ngày.

- Giúp giáo viên vận dụng phương pháp tổ chức các hoạt động trên lớp và hoạt động ngoại khóa trong trường mầm non.

- Xây dựng môi trường trong và ngoài nhóm lớp phong phú, hấp dẫn đối với trẻ.

- Tạo nhiều cơ hội cho trẻ được tham gia các hoạt động hàng ngày ở mọi lúc, mọi nơi. Trẻ tích cực, chủ động tham gia hoạt động, biết phối hợp cùng bạn để trao đổi chia sẻ kinh nghiệm, trình bày ý kiến.

- Làm đồ dùng, đồ chơi cho trẻ.

- Hình thành một số kỹ năng, phát triển năng khiếu của trẻ thông qua các hoạt động.

- Tạo cho trẻ yêu thích, hào hứng tham gia vào các hoạt động.

### **2.1. Môi trường giáo dục**

2.1.1. Đảm bảo an toàn về mặt tâm lý cho trẻ và trẻ thường xuyên được giao tiếp thể hiện mối quan hệ thân thiện giữa trẻ với trẻ và trẻ với những người xung quanh.

2.1.2. Hành vi, cử chỉ, lời nói, thái độ của giáo viên đối với trẻ và những người khác luôn mẫu mực để trẻ noi theo. Luôn tôn trọng ý kiến riêng của trẻ, thường xuyên đánh giá sự tiến bộ của trẻ, luôn động viên trẻ tự tin

2.1.3. Môi trường vật chất trong lớp, ngoài lớp đáp ứng nhu cầu, hứng thú chơi của trẻ, tạo điều kiện cho tất cả các trẻ có thể chơi mà học, học bằng chơi, phù hợp với điều kiện thực tế, đảm bảo an toàn thân thiện đối với trẻ, cụ thể:

- Có quy hoạch hợp lý, các khu vực trong nhà trường được quy hoạch thiết kế phù hợp, an toàn sạch đẹp, theo hướng tận dụng các không gian để cho trẻ hoạt động .

- Xây dựng môi trường phải thực sự an toàn có tính thẩm mỹ cao, tránh sự ô nhiễm, nguồn nước phải đảm bảo vệ sinh

- 60% diện tích sân trường được che phủ cây xanh, cây bóng mát, cây ăn quả, dàn hoa, dàn cây leo, cỏ tự nhiên. Vườn trường được thiết kế khoa học, hợp lý, được trồng nhiều loại cây, rau, hoa...thường xuyên được tu bổ, chăm sóc.

- Có biện pháp linh hoạt trong việc bảo quản đồ chơi ngoài trời; 80% đồ chơi ngoài trời có mái che bằng tôn, lưới, dàn cây, bóng râm cây lớn..., được bảo dưỡng thường xuyên để trẻ sử dụng an toàn, hiệu quả.

- Hệ thống biểu bảng, tranh ảnh, áp phích tuyên truyền...được thiết kế đẹp, phù hợp với tâm lý của trẻ, được bố trí sắp xếp hợp lý, tiện dụng.

- Các góc hoạt động trong lớp và ngoài lớp mang tính mở, tạo điều kiện cho trẻ dễ dàng tự lựa chọn và sử dụng sự vật, đồ vật, đồ chơi để thực hành, trải nghiệm. Trang trí môi trường lớp học cần phù hợp với tính chất của hoạt động, phù hợp với từng lứa tuổi, phù hợp hoạt động chung, và hoạt động theo sở thích, khả năng nhóm hoặc cá nhân. Các đồ dùng đồ chơi trong và ngoài lớp được sắp xếp khoa học, thường xuyên được thay đổi tạo nên sự mới mẻ, phấn khích đối với trẻ; đồ dùng đồ chơi trong nhóm, lớp được sắp xếp phù hợp theo chủ đề.

2.1.4. Khuyến khích trẻ có thể hoạt động theo nhiều cách khác nhau; tạo điều kiện cho trẻ được tìm tòi khám phá môi trường xung quanh dưới nhiều hình thức đa dạng nhằm đáp ứng nhu cầu hứng thú của trẻ, cơ hội cho trẻ hoạt động trải nghiệm, khám phá dưới nhiều hình thức khác nhau, phát triển toàn diện.

2.1.5. Tạo những điều kiện, cơ hội cho trẻ tham gia vào hoạt động phù hợp với khả năng nhu cầu và hứng thú của trẻ. Tận dụng hoàn cảnh, tình huống thật để hướng dẫn kỹ năng kiến thức và thái độ cho trẻ, trẻ được hoạt động trải nghiệm, khám phá trong môi trường an toàn.

## **2.2 Xây dựng kế hoạch giáo dục**

Kế hoạch giáo dục thể hiện mục tiêu giáo dục, phạm vi và mức độ, nội dung giáo dục trẻ, các phương pháp, các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục phù hợp với trẻ, cụ thể:

2.2.1. Thể hiện các mục tiêu cụ thể rõ ràng phản ánh được kết quả mong đợi đáp ứng với sự phát triển của trẻ theo giai đoạn, thời điểm phù hợp và theo Chương trình giáo dục mầm non.

2.2.2. Thể hiện nội dung giáo dục theo Chương trình giáo dục mầm non và có thể điều chỉnh linh hoạt, phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của vùng miền, địa phương, trường/lớp.

2.2.3. Không nhấn mạnh vào việc cung cấp cho trẻ những kiến thức, kỹ năng đơn lẻ mà theo hướng tích hợp, coi trọng việc hình thành và phát triển các năng lực, kỹ năng sống cho trẻ.

2.2.4. Thể hiện tính tích hợp, tạo sự gắn kết, tác động một cách thống nhất đồng bộ đến sự phát triển của trẻ.

2.2.5. Khuyến khích trẻ tham gia hoạt động giáo dục bằng vận động thân thể và các giác quan dưới nhiều hình thức khác nhau.

## **2.3. Tổ chức hoạt động giáo dục**

2.3.1. Phối hợp các phương pháp hợp lý, tăng cường tính chủ động, tích cực hoạt động của trẻ, đảm bảo trẻ “học bằng chơi, chơi mà học”.

2.3.2. Phương pháp hỗ trợ theo hướng mở rộng được quan tâm để khuyến khích trẻ sáng tạo, làm thay đổi và cá thể hóa đối với những trẻ thiếu hụt hoặc có hoàn cảnh khó khăn.

2.3.3. Chú trọng các hoạt động chủ đạo của từng lứa tuổi, tạo ra các cơ hội cho trẻ hoạt động tích cực phù hợp với nhu cầu, hứng thú của trẻ và sự phát triển của từng cá nhân trẻ.

2.3.4. Tạo cơ hội cho trẻ được bộc lộ hết khả năng của riêng mình.

2.3.5. Giáo viên tổ chức, điều khiển, hỗ trợ đúng lúc, không làm thay trẻ. Khuyến khích tương tác giữa trẻ với trẻ.

## **2.4. Đánh giá sự phát triển của trẻ**

2.4.1. Đánh giá đúng khả năng của mỗi trẻ để có những tác động phù hợp và tôn trọng những gì trẻ có. Đánh giá kết quả giáo dục trẻ phải được dựa trên cơ sở thay đổi của từng trẻ, không kỳ vọng giống nhau với tất cả trẻ.

2.4.2. Đánh giá sự tiến bộ của từng trẻ dựa trên mức độ đạt so với mục tiêu, trên cơ sở đó sử dụng kết quả đánh giá để xây dựng kế hoạch giáo dục, điều chỉnh kế hoạch giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục tiếp theo cho phù hợp với khả năng, nhu cầu, sở thích, kinh nghiệm sống của trẻ và điều kiện thực tế của trường, lớp (Không đánh giá so sánh giữa các trẻ).

2.4.3. Tôn trọng sự khác biệt của mỗi đứa trẻ về cách thức và thái độ học tập và phát triển riêng. Chú trọng và thúc đẩy tiềm năng của mỗi trẻ.

**2.5. Sự phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ và cộng đồng trong giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.**

2.5.1. Đa dạng các hình thức, hoạt động tuyên truyền tới cộng đồng, cha mẹ trẻ về vị trí, vai trò của giáo dục mầm non và hướng dẫn chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình, chuẩn bị cho trẻ vào lớp 1.

2.5.2. Có mối quan hệ hợp tác, chia sẻ giữa giáo viên, nhà trường, cha mẹ trẻ và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

2.5.3. Tạo điều kiện để các bậc cha mẹ tham gia vào hoạt động của trường, lớp nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ. Kịp thời thông tin đến gia đình về những tiến bộ hoặc những khó khăn của trẻ. Có biện pháp khuyến khích sự chia sẻ của gia đình về đặc điểm tâm lý của trẻ để thống nhất các biện pháp thúc đẩy sự tiến bộ của trẻ.

2.5.4. Phối hợp với gia đình, cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ đặc biệt và trẻ có hoàn cảnh khó khăn.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Đối với nhà trường**

- Xây dựng, triển khai nội dung kế hoạch chuyên đề “Xây dựng trường mầm non LTLTT” năm học 2023-2024 đến 100% CBGV-NV trong nhà trường. Thiết lập Hồ sơ quản lý thực hiện chuyên đề cấp trường.

- Tiếp tục tăng cường công tác tham mưu, đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho chuyên đề.

- Thực hiện giải pháp sáng tạo cấp huyện để nâng cao chất lượng thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non.

- Triển khai thực hiện phong trào “Tự làm đồ dùng thiết bị, đồ chơi sáng tạo phục vụ công tác chăm sóc giáo dục; sắp xếp nội vụ lớp học, cách sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng chăm sóc trẻ theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm”



- Tuyển chọn các sản phẩm tiêu biểu, có chất lượng (Giáo án, trò chơi, mô hình đồ dùng đồ chơi, video clip các hoạt động giáo dục; hoạt động vui chơi; hoạt động học, hoạt động lễ hội, hoạt động theo sự kiện/chủ đề...) gửi về Phòng GD&ĐT để làm tư liệu xây dựng kho học liệu hướng dẫn phụ huynh chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình.

- Tổ chức thăm quan học tập các đơn vị triển khai thực hiện tốt chuyên đề tại các trường mầm non làm điểm của huyện và thành phố.

Tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả chuyên đề, động viên, khen thưởng thực hiện tốt chuyên đề đối với những tập thể và cá nhân tiêu biểu.

## **2. Đối với giáo viên**

- Bám sát vào kế hoạch chuyên đề của nhà trường để lập kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ (Kế hoạch năm, tháng, tuần) phù hợp với tình hình đặc điểm nhóm, lớp mình phụ trách, phù hợp với sự phát triển của trẻ theo Chương trình Giáo dục mầm non.

- Xây dựng tốt môi trường trong ngoài lớp học phù hợp với chuyên đề đảm bảo đầy đủ các loại đồ dùng đồ chơi, vật liệu chơi, các góc chơi phù hợp với từng chủ đề, nhằm đáp ứng nhu cầu hứng thú chơi của trẻ.

- Bồi dưỡng kiến thức, phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động ở lớp đáp ứng mục tiêu chuyên đề. Đổi mới phương pháp giáo dục, hình thức tổ chức các hoạt động trong trường mầm non theo chương trình GDMN.

- Mỗi giáo viên phải tích cực sáng tạo trong việc lựa chọn lồng ghép nội dung giáo dục, lựa chọn các phương pháp giáo dục cho trẻ phù hợp với từng chủ đề, phù hợp với đối tượng trẻ để đạt hiệu quả.

- Kết hợp việc tổ chức các hoạt động học tập, vui chơi với các hoạt động ngoại khóa cho trẻ

- Thực hiện nghiêm túc các mục tiêu, nội dung và các hoạt động của chuyên đề mà trường đã đề ra.

- Tích cực hưởng ứng thực hiện phong trào “Tự làm đồ dùng thiết bị, đồ chơi sáng tạo phục vụ công tác chăm sóc giáo dục; sắp xếp nội vụ lớp học, cách sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng chăm sóc trẻ theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm”

- Tuyển chọn các sản phẩm tiêu biểu, có chất lượng (Giáo án, trò chơi, mô hình đồ dùng đồ chơi, video clip các hoạt động giáo dục; hoạt động vui chơi; hoạt động học, hoạt động lễ hội, hoạt động theo sự kiện/chủ đề...) gửi về nhà trường để làm tư liệu xây dựng kho học liệu của nhà trường.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*” năm học 2023-2024. Nhà trường yêu cầu giáo viên các lớp xây dựng kế hoạch theo năm học của lớp mình, chủ động triển khai

thực hiện nghiêm túc có hiệu quả chuyên đề. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề khó khăn vướng mắc đề nghị các đồng chí giáo viên phản ánh về BGH để được kịp thời hướng dẫn giải đáp./.

***Nơi nhận:***

- BGH, GV: (để t/h);
- Lưu: HSCM, VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Phấn**

## V. KẾ HOẠCH CỤ THỂ THEO THÁNG

| Tháng                      | Nội dung   | Người thực hiện   | Điều chỉnh |
|----------------------------|--|---|------------|
| <b>Tháng 8+<br/>9/2023</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo các lớp tôn tạo MTGD</li> <li>- Xây dựng biểu điểm đánh giá MTGD các lớp vào tiêu chí tháng.</li> <li>- Đánh giá thực hiện chuyên đề trong tổ chức “Ngày hội đến trường của bé”; “Vui tết trung thu”</li> </ul>   | BGH,<br>CBGV  |            |
| <b>Tháng 10/2023</b>       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng KH chuyên đề “Xây dựng trường mầm non LTLTT” năm học 2023-2024</li> <li>- Xây dựng các biểu điểm.</li> <li>- Chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn với tính chất là giải pháp sáng tạo cấp huyện nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non</li> <li>- Xem xét và đáp ứng đề xuất của GV trong việc thực hiện chuyên đề.</li> <li>- Hướng dẫn, tư vấn cho GV xây dựng KH thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non LTLTT” tại lớp, đề xuất bổ sung đầy đủ các điều kiện thực chuyên đề.</li> <li>- Xây dựng lớp điểm 5TA, 4TA, 3TA, NT 24-36T là lớp điểm toàn diện để chỉ đạo thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” nơi trao đổi, học tập kinh nghiệm của các nhóm lớp trong trường.</li> <li>- BD, tổ chức lên chuyên đề điểm HĐH “Xây dựng trường mầm non LTLTT”</li> <li>- Kiểm tra kế hoạch thực hiện chuyên đề của tổ, của giáo viên 100% các lớp.</li> </ul> | <p>BGH, GV</p> <p>- BGH</p> <p>GV</p> <p>BGH</p> <p>Ban kiểm tra chuyên đề</p>        |            |
| <b>Tháng 11/2023</b>       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng “Trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện”</li> <li>- BDCM cho giáo viên về nâng cao tổ chức hoạt động góc heo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. Tổ chức chuyên đề điểm nâng cao chất lượng hoạt động góc cho GV dự chuyên đề điểm tại các lớp điểm. Đánh giá rút kinh nghiệm -&gt; nhân rộng đại trà tại 100% các lớp còn lại.</li> <li>- Kiểm tra nề nếp đầu năm trong đó kiểm tra tổ chức hoạt động học, HDG để đánh giá, đề ra biện pháp khắc phục kịp thời.</li> <li>- Phát động phong trào thi đua dạy tốt chào mừng ngày 20/11. 100% GV lên tiết chào mừng kết hợp tổ chức Hội thi GVDG cấp trường.</li> </ul>  | <p>HPCM,<br/>GV</p> <p>- BGH,<br/>GV</p> <p>Ban kiểm tra chuyên đề</p> <p>BGH, GV</p> |            |
|                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra giáo viên các lớp thực hiện chuyên đề “Xây</li> </ul>  | BGH, GV   |            |

| <b>Tháng</b>         | <b>Nội dung</b>   | <b>Người thực hiện</b>                       | <b>Điều chỉnh</b> |
|----------------------|---|--|-------------------|
| <b>Tháng 12/2023</b> | <p>dựng trường mầm non LTLTT”</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức thực hiện chuyên đề điểm , HĐNT chuyên đề “Xây dựng trường mầm non LTLTT” đánh giá thực hiện giải pháp sáng tạo ủa các lớp. Tìm biện pháp khắc phục.</li> <li>- Tổ chức dự giờ của tổ chuyên môn, rút kinh nghiệm các giờ dạy</li> </ul>   | BGH+GV                                       |                   |
| <b>Tháng 1/2024</b>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng ứng phong trào thi đua tạo môi trường GD cho trẻ HĐ lần 2 theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm. Tăng cường công tác đầu tư CSVC, thiết bị đồ dùng đồ chơi, đồ chơi sáng tạo, học liệu... nhằm nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề</li> <li>- Tiếp tục kiểm tra giáo viên các lớp thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non LTLTT” năm học 2023-2024</li> <li>- Đánh giá chuyên đề trong tổ chức “Chợ xuân quê bé”</li> </ul>                        | BGH<br><br>Ban kiểm tra chuyên đề            |                   |
| <b>Tháng 2/2024</b>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục kiểm tra giáo viên các lớp thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non LTLTT”, giải pháp sáng tạo năm học 2023-2024;</li> <li>- Tăng cường công tác kiểm tra dự giờ đột xuất rút kinh nghiệm tìm ra biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục cho trẻ và nghiệp vụ tay nghề, kỹ năng tổ chức và khả năng điều hành HĐ cho trẻ.</li> <li>- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn cum tại trường.</li> </ul>   | Ban kiểm tra chuyên đề<br>BGH<br><br>BGH, GV |                   |
| <b>Tháng 3/2024</b>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra hồ sơ chuyên đề “Xây dựng trường mầm non LTLTT” của các lớp, đánh giá rút kinh nghiệm. Tìm biện pháp khắc phục thực hiện tốt chuyên đề.</li> <li>- Tiếp tục thực hiện tốt chuyên đề tại 100% các lớp.</li> <li>- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra chuyên đề tại 100% các lớp, tham mưu tư vấn giúp GV thực hiện tốt chuyên đề trong việc tổ chức các hoạt động học, vui chơi, khám phá cho trẻ trong nhà trường đáp ứng mục tiêu đề ra.</li> </ul> | BGH, GV<br><br>GV<br>Ban kiểm tra chuyên đề  |                   |
| <b>Tháng 4/2024</b>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức Hội thảo "Sơ kết 03 năm triển khai chuyên đề xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021- 2025" (dự kiến tuần 3 tháng 4/2024).</li> <li>- XD biểu điểm đánh giá chuyên đề trong tổ chức “Liên hoan bé khỏe ngoan”</li> </ul>  | BGH, GV                                      |                   |
| <b>Tháng 5/2024</b>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 100% các lớp tiếp tục thực hiện chuyên đề tại các lớp.</li> <li>- Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non LTLTT” của nhà trường.</li> </ul>  | GV<br>BGH                                    |                   |

PGD&ĐT HUYỆN TIÊN LÃNG  
TRƯỜNG MN NAM HƯNG

**BIỂU ĐIỂM ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ**  
**"Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm"**  
(Kèm theo kế hoạch số 44/KH-MNNH, ngày 09/10/2023)

| Stt   | Nội dung   | Điểm chuẩn     |
|---|--|----------------|
| <b>I</b>  | <b>HỒ SƠ SỔ SÁCH</b>   | <b>2 điểm</b>  |
|   | Có kế hoạch CSGD trẻ thực hiện Ứng dụng CNTT trong xây dựng, thực hiện CTGDMN lồng ghép nội chuyên đề, giải pháp sáng tạo theo hướng dẫn của nhà trường.   | 1.0            |
|   | Hồ sơ được mã hóa, sắp xếp khoa học.   | 0.5            |
|   | Nội dung trình bày đúng thể thức văn bản, có lưu trữ đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên.  | 0.5            |
| <b>II</b>   | <b>LẬP KẾ HOẠCH GIÁO DỤC LẤY TRẺ LÀM TRUNG TÂM</b>   | <b>7 điểm</b>  |
|   | Căn cứ vào kết quả quan sát, đánh giá trẻ về đặc điểm tâm sinh lý, khả năng, sở thích, hoàn cảnh gia đình... giáo viên xác định mục đích – yêu cầu lựa chọn nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ; | 2.5            |
|   | Đảm bảo tất cả trẻ trong lớp đều được hỗ trợ để phát triển;  | 2.0            |
|   | Linh hoạt, sáng tạo trong việc đưa kế hoạch giáo dục vào thực tế giảng dạy, kế hoạch có thể thay đổi, chỉnh sửa cho phù hợp với điều kiện thực tế của lớp.   | 2.5            |
| <b>III</b>  | <b>NỘI DUNG GIÁO DỤC LẤY TRẺ LÀM TRUNG TÂM</b>   | <b>7 điểm</b>  |
|   | Lựa chọn nội dung giáo dục cụ thể, gần gũi với trẻ, phù hợp với điều kiện của lớp;   | 2.5            |
|   | Dựa vào mục tiêu và nội dung giáo dục của từng độ tuổi trong chương trình GDMN;  | 2.5            |
|   | Quan tâm giáo dục, rèn luyện sự mạnh dạn, tự tin, chủ động, tích cực, lòng ham hiểu biết của trẻ.  | 2.0            |
| <b>IV</b>   | <b>MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC LẤY TRẺ LÀM TRUNG TÂM</b>   | <b>35 điểm</b> |
|   | <b>1 Môi trường giáo dục trong lớp học</b>   | 20.0           |
|   | Tận dụng nguyên vật liệu sẵn có ở địa phương để làm và bổ sung học liệu, đồ dùng, đồ chơi phong phú cho các góc chơi;  | 1.0            |
| Thường xuyên vệ sinh góc chơi; sắp xếp đồ dùng, đồ chơi , nguyên học liệu gọn gàng đảm bảo tính thẩm mỹ, an toàn. | 1.0  |                |

|          |  |                |
|----------|--|----------------|
|          | Tổ chức các hoạt động trong lớp học luôn đặt trẻ vào trung tâm của quá trình giáo dục, có nghĩa là tạo mọi cơ hội cho trẻ được tham gia vào các hoạt động, cho trẻ sử dụng theo nhiều cách khác nhau, sáng tạo.  | 1.0            |
|          | Giáo viên cần tạo nên một môi trường lớp học với những màu sắc sinh động, những nhân vật ngộ nghĩnh...   | 1.0            |
|          | Có không gian, cách sắp xếp phù hợp, gần gũi, quen thuộc với cuộc sống thực hàng ngày của trẻ; phản ánh kinh nghiệm, văn hóa của địa phương; luôn thay đổi để tạo ra sự hấp dẫn mới lạ đối với trẻ   | 1.0            |
|          | Các góc hoạt động chính được duy trì thường xuyên, chúng không cần phải di chuyển đi hoặc đóng lại   | 1.0            |
|          | Việc sắp xếp phải rất linh hoạt để có thể sắp xếp lại.   | 1.0            |
|          | Sắp xếp những hoạt động tương đồng thì ở gần nhau (hoạt động tĩnh xa hoạt động động)   | 1.0            |
|          | Giới hạn không gian: chiều, giá, đồ dùng   | 1.0            |
|          | Nhiều góc sẽ ở trong phòng, nhiều góc sẽ ở ngoài trời  | 1.0            |
|          | Đảm bảo rằng trẻ có thể di chuyển dễ dàng giữa các góc mà không va chạm vào nhau hoặc vấp ngã hay va chạm vào đồ vật   | 1.0            |
|          | Có đồ chơi, học liệu và phương tiện đặc chủng cho từng góc   | 1.0            |
|          | Các góc phải được bày biện hấp dẫn   | 1.0            |
|          | Không gian để chơi và di chuyển xung quanh: cần giới hạn số trẻ trong những không gian nhỏ.  | 1.0            |
|          | Các đồ dùng và học liệu mà giáo viên cung cấp cho các góc hoạt động cần được lên kế hoạch thật cẩn thận để hỗ trợ giáo viên lên kế hoạch cho việc học của trẻ và để thu hút trẻ tham gia, cũng như tạo ra các cơ hội học tập khác.   | 1.0            |
|          | Học liệu và phương tiện trong góc hoạt động cần được hợp lý đảm bảo rằng trẻ có thể thể hiện các ý tưởng và không bị gò bó.  | 1.0            |
|          | Phong phú, đa dạng và được bổ sung khi cần   | 1.0            |
|          | Sắp đặt hợp lý và thuận tiện   | 1.0            |
|          | Mang tính mở, không cố định trẻ phải sử dụng theo cách nào cho đúng  | 1.0            |
|          | Nguyên vật liệu tự nhiên và phế liệu đa dạng, phong phú  | 1.0            |
| <b>2</b> | <b>Môi trường giáo dục ngoài lớp học</b>   | <b>15 điểm</b> |
|          | Có lịch hoạt động ngoài trời của nhóm, lớp cụ thể để mọi trẻ đều được hoạt động trong môi trường giáo dục lành mạnh  | 1.0            |
|          | Sắp xếp thiết bị, đồ chơi, theo hướng mở, kích thích sự chú ý và hứng thú tìm tòi, khám phá của trẻ, thuận lợi và dễ dàng cho trẻ lấy. Có nhiều cơ hội cho trẻ lựa chọn học liệu và hoạt động, để trẻ có thể chủ động, vui chơi, tìm tòi khám phá, thực hành, trải nghiệm, sáng tạo, hợp tác với bạn bè, trò chuyện và chia sẻ ý kiến. | 2.0            |

|          |  |                |
|----------|--|----------------|
|          | Có diện tích đất đủ rộng, bố trí các khu vực cho trẻ hoạt động vui chơi, sinh hoạt, học tập ngoài trời một cách khoa học và phù hợp  | 1.5            |
|          | Có cây xanh bóng mát, các loại hoa, rau theo mùa luôn xanh tốt   | 1.5            |
|          | Xây dựng môi trường giáo dục ngoài lớp học phải thực sự an toàn và có tính thẩm mỹ cao, hấp dẫn trẻ.   | 1.5            |
|          | Đảm bảo vệ sinh về nguồn nước, không khí, vệ sinh an toàn trong ăn uống  | 1.5            |
|          | Các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phải được bảo dưỡng thường xuyên, giữ gìn vệ sinh và tạo sự hấp dẫn đối với trẻ.  | 1.5            |
|          | Môi trường giáo dục cũng cần tạo cho trẻ cảm giác an toàn về mặt tâm lý: được yêu thương, được tôn trọng và đáp ứng các nhu cầu chính đáng;  | 1.5            |
|          | Cần đa dạng, phong phú, kích thích sự phát triển của trẻ qua các trang thiết bị ngoài trời; kích thích các vận động khác nhau của trẻ. Tận dụng các nguồn nguyên vật liệu sẵn có ở địa phương để trẻ khám phá, đặc biệt là nguồn nguyên liệu tự nhiên và phế liệu. | 1.5            |
|          | Sắp xếp, bố trí các khu vực hoạt động cho trẻ cũng cần phải phù hợp với khuôn viên của khu trường và tận dụng tối đa cơ hội cho trẻ được trải nghiệm với các thiết bị trên sân.  | 1.5            |
| <b>V</b> | <b>ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CSGD TRẺ</b>  | <b>44 điểm</b> |
| <b>1</b> | <b>Hoạt động học</b>   | <b>11.0</b>    |
|          | Hướng dẫn tổ chức các hoạt động, trò chơi rõ ràng, dễ hiểu. Dành đủ thời gian cho trẻ quan sát, suy nghĩ, thực hành cá nhân, trao đổi nhận xét   | 0.5            |
|          | Tạo cơ hội, tình huống khác nhau cho trẻ khám phá nội dung, đạt mục tiêu đề ra   | 0.5            |
|          | Hệ thống câu hỏi mở, khuyến khích tư duy tích cực của trẻ  | 1.0            |
|          | Hình thức tổ chức hoạt động hấp dẫn và thay đổi tâm thế vận động cho trẻ   | 0.5            |
|          | Xử lý tình huống linh hoạt, phù hợp  | 0.5            |
|          | Phong cách sư phạm tự tin, gần gũi, cuốn hút trẻ   | 0.5            |
|          | Sử dụng đồ dùng thiết bị dạy học thành thạo, phù hợp hoạt động sư phạm.  | 0.5            |
|          | Thời gian tổ chức đảm bảo theo khung thời gian quy định.   | 0.5            |
|          | Giáo viên phát âm chuẩn không ngọng.   | 0.25           |
|          | Mọi trẻ tham gia các hoạt động trò chơi  | 0.5            |
|          | Mọi trẻ chủ động tích cực, thể hiện cảm xúc trong quá trình khám phá nội dung các hoạt động  | 0.5            |
|          | Sử dụng đồ dùng, đồ chơi trò chơi, hoặc hình thức tổ chức hoạt động có nét mới, độc đáo, sáng tạo và hiệu quả.   | 0.5            |
|          | Đưa nội dung mới, thiết thực, phù hợp đến với trẻ.   | 0.25           |
|          | Sắp xếp quy trình và tổ chức các hoạt động hợp lý.   | 1.0            |

|          |   |             |
|----------|---|-------------|
|          | Tổ chức hoạt động hấp dẫn, thu hút được sự chú ý của trẻ, tạo cảm xúc tích cực cho trẻ.   | 0.5         |
|          | Hướng dẫn các hoạt động rõ ràng, dễ hiểu. Sử dụng đồ dùng, đồ chơi đạt hiệu quả.  | 0.5         |
|          | Đúng phương pháp đặc trưng nhằm đạt yêu cầu của bài dạy, phù hợp với khả năng của trẻ.  | 2.0         |
|          | Tạo nhiều cơ hội cho mọi trẻ đều được chủ động, tích cực trải nghiệm và sáng tạo khi tham gia hoạt động.  | 0.5         |
| <b>2</b> | <b>Hoạt động ngoài trời</b>   | <b>7.0</b>  |
|          | Tùy theo nội dung hoạt động giáo viên có thể lựa chọn nội dung, hình thức phong phú, phù hợp thời điểm, thay đổi nội dung ở các buổi trong tuần, giúp trẻ hứng thú tham gia; trò chơi vận động, trò chơi dân gian, hoạt động tham quan, quan sát môi trường, thiên nhiên, chăm sóc cây xanh, vườn rau... tạo cơ hội cho trẻ được tự do khám phá một cách tự nhiên hứng thú và sáng tạo, giúp trẻ phát triển toàn diện: thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ. | 2.0         |
|          | Khi chọn nội dung chơi giáo viên phải căn cứ vào Chương trình giáo dục mầm non, để đạt được mục tiêu và phù hợp độ tuổi tránh tình trạng quá sức hoặc không phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi.  | 2.0         |
|          | Bố trí các nhóm chơi thuận tiện cho việc quan sát, bao quát của giáo viên trong quá trình trẻ chơi; tránh tình trạng lựa chọn quá nhiều nội dung, chia nhiều nhóm nhỏ hoặc khoảng cách giữa các nhóm quá xa giáo viên không hỗ trợ kịp thời cho trẻ.  | 2.0         |
|          | Các lớp xây dựng thời gian biểu cho HĐNT phù hợp với trẻ của nhóm, lớp mình, với điều kiện thực tế của khu và điều kiện thời tiết các mùa.  | 1.0         |
| <b>3</b> | <b>Hoạt động vui chơi (góc)</b>   | <b>13.0</b> |
|          | Tổ chức đúng phương pháp đặc trưng nhằm phù hợp khả năng của trẻ.   | 2.5         |
|          | Giáo viên linh hoạt, sáng tạo trong quá trình vận dụng nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ theo quan điểm giáo dục "lấy trẻ làm trung tâm".   | 0.5         |
|          | Lựa chọn các trò chơi ở các góc chơi phù hợp với độ tuổi và chủ đề.   | 1.5         |
|          | Phân bố vị trí góc chơi hợp lý (góc động xa góc tĩnh). Trang trí, sắp xếp lại một số góc chơi, luân chuyển đồ dùng, đồ chơi giữa các góc chơi linh hoạt tùy thuộc vào chủ đề, điều kiện cụ thể của lớp nhằm gây hứng thú cho trẻ đồng thời tận dụng sử dụng cho nhiều hoạt động khác.   | 1.5         |
|          | Môi trường do cô và trẻ tạo dựng, sắp xếp và được hoàn thiện dần trong quá trình thực hiện chủ đề, phù hợp với kế hoạch.  | 0.5         |
|          | Tạo ranh giới giữa các góc hoạt động không che tầm nhìn của trẻ và không cản trở việc quan sát của giáo viên.   | 0.5         |



|          |  |            |
|----------|--|------------|
|          | Đồ dùng, đồ chơi và học liệu trưng bày dễ thấy, dễ lấy, dễ lựa chọn và sử dụng được theo nhiều cách.   | 0.5        |
|          | Không để lẫn đồ dùng, đồ chơi của trẻ với đồ dùng dạy học của giáo viên.   | 0.25       |
|          | Đặt tên các góc chơi đơn giản, dễ hiểu, gần gũi, khơi gợi được cảm xúc của trẻ và phù hợp với chủ đề.  | 0.25       |
|          | Sản phẩm của trẻ là kết quả của quá trình đánh giá trẻ khám phá chủ đề được trưng bày và sử dụng trong các góc hoạt động.  | 1.0        |
|          | Tạo môi trường tâm lý xã hội lành mạnh cho trẻ thể hiện qua thái độ hành vi: tôn trọng, công bằng, thân thiện, quan tâm, đồng cảm với trẻ.   | 0.5        |
|          | Trẻ hứng thú, tích cực, chủ động, tự nguyện, thoải mái tham gia hoạt động.   | 0.5        |
|          | Trẻ có kỹ năng chơi và ngôn ngữ giao tiếp.   | 2.0        |
|          | Có sự giao lưu giữa các thành viên trong góc chơi và giữa góc chơi với nhau.   | 0.5        |
|          | Trẻ luân chuyển sản phẩm của mình đến một số góc chơi phù hợp.   | 0.5        |
| <b>4</b> | <b>Hoạt động lễ hội</b>  | <b>8.0</b> |
|          | Quá trình chuẩn bị cho ngày lễ hội phải khơi gợi sự hứng thú, sự phấn khởi, háo hức chờ đón ngày lễ quan trọng ở từng trẻ.   | 1.5        |
|          | Giáo viên giúp trẻ có thái độ quan tâm, trách nhiệm, tinh thần kỉ luật cao, nghiêm túc với công việc, đối với tập thể và bản thân trẻ  | 1.0        |
|          | Thông qua hoạt động nghệ thuật trong các ngày hội, ngày lễ, trẻ được ôn luyện, củng cố các nội dung đã học.  | 1.0        |
|          | Việc thể hiện các tiết mục văn nghệ có nội dung theo chủ đề mang tính giáo dục của các ngày hội, ngày lễ sẽ phải có tác dụng trong việc giáo dục tình cảm đạo đức, tình yêu quê hương đất nước, lòng biết ơn và yêu mến những người đã quan tâm chăm sóc trẻ.            | 1.5        |
|          | Tổ chức các ngày hội, ngày lễ dưới hình thức "các sân chơi tập thể" để mọi trẻ được tham gia hoạt động như các tiết mục văn nghệ, các trò chơi thu hút được mọi trẻ tham gia, tạo ra nhiều trò chơi dành cho khán giả...   | 2.0        |
|          | Huy động được sự tham gia ủng hộ cả về vật chất và tinh thần của phụ huynh khi tổ chức ngày lễ hội cho trẻ.  | 1.0        |
| <b>5</b> | <b>Quan sát, đánh giá sự phát triển của trẻ</b>  | <b>5.0</b> |
|          | Giáo viên thường xuyên quan sát, đánh giá sự phát triển của trẻ ở nhóm, lớp mình.  | 1.0        |
|          | Xác định mức độ phát triển của trẻ so với khả năng của trẻ và mục tiêu phát triển của từng độ tuổi. Làm cơ sở để trao đổi, đưa ra những quyết định phối hợp trong giáo dục trẻ với phụ huynh, với giáo viên hoặc với cơ sở giáo dục khác nơi sẽ tiếp nhận trẻ tiếp theo. | 1.5        |

|                  |  |                 |
|------------------|--|-----------------|
|                  | Có được các thông tin về trẻ: đặc điểm tâm - sinh lý, nhu cầu, hứng thú, khả năng của từng trẻ, khả năng sẵn sàng, chiều hướng phát triển của trẻ ở những giai đoạn tiếp theo. Là cơ sở để xác định những nhu cầu giáo dục cá nhân đứa trẻ, căn cứ cho việc xây dựng kế hoạch tiếp theo. | 1.0             |
|                  | Xác định được những khó khăn và nguyên nhân cụ thể ảnh hưởng tới sự phát triển của trẻ làm cơ sở đưa ra các biện pháp tác động phù hợp đối với trẻ, giúp trẻ tiến bộ.  | 1.5             |
| <b>VI</b>        | <b>CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN VỀ CHUYÊN ĐỀ</b>  | <b>5 điểm</b>   |
| <b>1</b>         | <b>Nội dung</b>  | <b>3.0</b>      |
|                  | Sự phát triển toàn diện của trẻ ở lứa tuổi mầm non   | 1.0             |
|                  | Sức khỏe thể chất và sức khỏe tinh thần  | 1.0             |
|                  | Sự hỗ trợ của các bậc cha mẹ về xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.  | 1.0             |
| <b>2</b>         | <b>Hình thức</b>   | <b>2.0</b>      |
|                  | Trao đổi trực tiếp với cha mẹ trong giờ đón và trả trẻ.  | 0.5             |
|                  | Họp cha mẹ chia sẻ kinh nghiệm và sự hỗ trợ của cha mẹ.  | 0.5             |
|                  | Bảng tuyên truyền về một số nội dung của chuyên đề và các kiến thức liên quan, đặt tại nhóm, lớp, trường mầm non.  | 0.5             |
|                  | Qua các ngày lễ hội trong năm của trường.  | 0.5             |
| <b>Tổng điểm</b> |  | <b>100 điểm</b> |

- \* **Đánh giá xếp loại:**
- Tốt: Từ 80 đến 100 điểm
  - Khá: Từ 60 đến dưới 80 điểm
  - ĐYC: Từ 50 đến dưới 60 điểm
  - Không ĐYC: Dưới 50 điểm

PGD&ĐT HUYỆN TIỀN LÃNG  
TRƯỜNG MN NAM HƯNG

**BIỂU ĐIỂM ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ**  
**"Xây dựng trường mầm non hạnh phúc tôn trọng quyền trẻ em "**  
**Năm học 2023-2024**

(Kèm theo kế hoạch số 44/KH-MNNH, ngày 09/10/2023)

| TT       | Tiêu chí   | Điểm tối đa |
|----------|--|-------------|
| <b>I</b> | <b>TRẺ EM HẠNH PHÚC</b>  | <b>45</b>   |
| <b>1</b> | <b>Chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất cho trẻ</b>  | <b>10</b>   |
| 1.1      | Xây dựng môi trường giáo dục gần gũi với môi trường gia đình, không có dịch bệnh, không có nguy cơ gây tai nạn thương tích cho trẻ, không có hành vi xâm hại/bạo lực đối với trẻ dưới bất kỳ hình thức nào.  | 6           |
| 1.2      | Trẻ được quan tâm thực hiện các biện pháp phòng bệnh, khám bệnh, quản lý sức khỏe và phục hồi dinh dưỡng.  | 4           |
| <b>2</b> | <b>Chăm sóc đời sống tinh thần cho trẻ</b>   | <b>10</b>   |
| 2.1      | Quan tâm xây dựng và duy trì bầu không khí ấm áp, thân thiện trong các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Hình thành cho trẻ thái độ và hành vi tích cực thể hiện giá trị yêu thương, đồng cảm, chia sẻ, tôn trọng, hợp tác, nhường nhịn....  | 5           |
| 2.2      | Tạo môi trường trong lớp, ngoài trời sáng, xanh, sạch, đẹp, thân thiện, có nhiều không gian "mở", thư giãn, sáng tạo; các khu vực hoạt động được sắp xếp, điều chỉnh, làm mới thường xuyên, giúp trẻ thoải mái các nhu cầu khác nhau, gợi cảm xúc cho trẻ vui thích khi đến trường lớp, tích cực tham gia các hoạt động.                 | 5           |
| <b>3</b> | <b>Thiết kế và tổ chức hoạt động giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm</b>   | <b>13</b>   |
| 3.1      | Lựa chọn nội dung hoạt động bổ ích, phù hợp, lôi cuốn, gần gũi và cần thiết với cuộc sống thực của trẻ.  | 3           |
| 3.2      | Phối hợp linh hoạt các phương pháp giáo dục, tăng cường sử dụng các phương pháp giáo dục tích cực, tạo ra những trải nghiệm phong phú, vui vẻ, hấp dẫn trẻ.  | 4           |
| 3.3      | Phát huy tính tích cực, chủ động của trẻ khi tham gia các hoạt động, khuyến khích trẻ tự do sáng tạo, đưa ra những ý kiến, mong muốn của bản thân mình.  | 3           |
| 3.4      | Thường xuyên động viên, khen ngợi một cách phù hợp để khuyến khích hành vi tích cực ở trẻ; cho phép và coi việc mắc lỗi là một phần trong quá trình học tập của trẻ, áp dụng các biện pháp kỷ luật tích cực, tác động tốt đến trẻ.   | 3           |
| <b>4</b> | <b>Bảo đảm tất cả trẻ đều được đối xử công bằng, được tôn trọng</b>  | <b>12</b>   |
| 4.1      | Tôn trọng sự đa dạng, đặc điểm và giá trị riêng của trẻ; mọi trẻ trong trường lớp đều được bình đẳng về cơ hội học tập và giáo dục; được lắng nghe và tôn trọng ý kiến; được quan tâm, yêu thương, thấu hiểu, bao dung, bảo vệ; được tạo điều kiện, cơ hội tham gia các hoạt động phát huy khả năng của cá nhân, không trẻ nào bị bỏ lại | 6           |
| 4.2      | Trẻ được bảo vệ bí mật cá nhân và bí mật gia đình vì lợi ích tốt nhất của trẻ.   | 1           |

|            |  |           |
|------------|--|-----------|
| 4.3        | Quan tâm giáo dục hoà nhập cho trẻ khuyết tật và trẻ có nhu cầu đặc biệt.  | 2         |
| 4.4        | Thực hiện đầy đủ chính sách cho trẻ theo quy định.   | 3         |
| <b>II</b>  | <b>ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN HẠNH PHÚC</b>  | <b>40</b> |
| <b>1</b>   | <b>Thực hiện tốt quy chế dân chủ, bộ quy tắc ứng xử đạo đức, xây dựng mối quan hệ đoàn kết nội bộ trong tập thể nhà trường</b>   | <b>10</b> |
| 1.1        | Mọi hoạt động trong nhà trường được công khai bàn bạc, cởi mở, lắng nghe, thấu hiểu, đôi thoại tích cực. Không quản lý mang tính áp đặt, gây căng thẳng dẫn đến phát sinh cảm xúc tiêu cực.  | 2         |
| 1.2        | Không có đơn thư khiếu kiện; không chia sẻ, đưa thông tin tiêu cực làm ảnh hưởng đến cá nhân, tập thể, cộng đồng,...   | 3         |
| 1.3        | Không có các hiện tượng vi phạm đạo đức nhà giáo và bạo lực học đường.   | 3         |
| 1.4        | Các thành viên chủ động xây dựng các mối quan hệ tốt đẹp, quan tâm, tôn trọng, thẳng thắn, cởi mở và sẵn sàng hỗ trợ đồng nghiệp cùng nhau phát triển. Đấu tranh với các hành vi thờ ơ, vô cảm, lôi kéo bè phái, gây chia rẽ nội bộ. Chia sẻ, giúp đỡ những cá nhân có hoàn cảnh đặc biệt. | 2         |
| <b>2</b>   | <b>Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần để đội ngũ yên tâm công tác, gắn bó, cống hiến</b>   | <b>20</b> |
| 2.1        | Giảm tải sức lao động chân tay và tăng hiệu quả làm việc của đội ngũ thông qua tăng cường đầu tư cơ sở vật chất - đồ dùng, đồ chơi, thiết bị giáo dục, bảo đảm đầy đủ, đồng bộ và hiện đại, phục vụ hiệu quả cho các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ                          | 5         |
| 2.2        | Cải tiến quy trình thực hiện công việc đảm bảo khoa học; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.   | 5         |
| 2.3        | Quan tâm xây dựng môi trường tâm lý, tạo dựng các mối quan hệ tốt đẹp trên cơ sở thấu hiểu, tôn trọng, yêu thương, quan tâm, chia sẻ, tin tưởng,   | 5         |
| 2.4        | Phát huy vai trò của các tổ chức (đảng, đoàn thể, tổ chuyên môn) và từng cá nhân trong việc chăm lo sức khỏe thể chất, sức khỏe tinh thần, bảo vệ và đảm bảo các quyền và lợi ích chính đáng cho người lao động. Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với đội ngũ theo quy định.         | 5         |
| <b>3</b>   | <b>Đảm bảo công bằng trong phát triển chuyên môn, đánh giá đội ngũ</b>   | <b>10</b> |
| 3.1        | Thực hiện việc phân công nhiệm vụ phù hợp với điều kiện, năng lực và sở trường để phát huy tốt nhất tiềm năng, hiệu quả công tác của mỗi cá nhân   | 3         |
| 3.2        | Hỗ trợ nâng cao trình độ, phát triển kỹ năng nghề nghiệp và tạo cơ hội cho tất cả cùng tiến bộ, không ai bị bỏ lại.  | 4         |
| 3.3        | Làm tốt công tác thi đua khen thưởng, tôn vinh kịp thời sự tâm huyết, trách nhiệm, đóng góp của mỗi cá nhân cho nhà trường và xã hội.  | 3         |
| <b>III</b> | <b>PHỤ HUYNH HẠNH PHÚC</b>   | <b>15</b> |
| <b>1</b>   | <b>Công khai các điều kiện, hoạt động của nhà trường theo quy định.</b>  | <b>3</b>  |

|                  |   |            |
|------------------|---|------------|
| 2                | Thông tin thường xuyên, kịp thời về tình hình của trẻ, thống nhất cách chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ giữa nhà trường và gia đình.  | 3          |
| 3                | Khuyến khích và tạo điều kiện cho phụ huynh tham gia vào các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Chào đón, thân thiện, ứng xử chuẩn mực và sẵn sàng hỗ trợ phụ huynh, các tổ chức, cá nhân khi đến trường, lớp.       | 3          |
| 4                | Có phòng/góc/kênh tư vấn, hỗ trợ phụ huynh; phân công nhân sự phụ trách, quản lý và tổ chức các hoạt động tư vấn, hỗ trợ phụ huynh, tiếp nhận những ý kiến đóng góp của phụ huynh để có biện pháp điều chỉnh phù hợp, kịp thời. | 3          |
| 5                | Giải quyết tình huống, đáp ứng nhu cầu chính đáng của phụ huynh trên tinh thần tôn trọng, lắng nghe, thấu hiểu, trung thực, hợp tác và đúng quy định của pháp luật.   | 3          |
| <b>TỔNG ĐIỂM</b> |   | <b>100</b> |

- \* **Đánh giá, xếp loại:**
- Xuất sắc: 90 - 100 điểm
  - Tốt: 80 - dưới 90 điểm
  - Khá: 65 - dưới 80 điểm
  - Trung bình: 50 - dưới 65 điểm
  - Không đạt: Dưới 50 điểm